

# PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

## ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Nghị quyết số: 1093/2015/UBTVQH13

### NGHỊ QUYẾT VỀ NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA BAN THƯ KÝ

#### ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

*Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;*

*Căn cứ Luật tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13;*

*Xét đề nghị của Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội tại Tờ trình số 3102/TTr-VPQH ngày 04 tháng 12 năm 2015;*

#### QUYẾT NGHỊ:

##### **Điều 1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban thư ký**

1. Tham mưu, giúp việc cho Tổng thư ký Quốc hội về các vấn đề liên quan đến dự kiến chương trình làm việc của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội; về quy trình, thủ tục thực hiện hoạt động của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội.

2. Tham mưu, giúp việc cho Tổng thư ký Quốc hội trong việc xây dựng dự thảo nghị quyết về các nội dung do Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội giao.

3. Tham mưu, giúp việc cho Tổng thư ký Quốc hội thực hiện nhiệm vụ người phát ngôn của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội; trong việc tổ chức công tác cung cấp thông tin, báo chí, xuất bản, thư viện, bảo tàng, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động của Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội và đại biểu Quốc hội.

4. Tham mưu cho Tổng thư ký Quốc hội và trực tiếp tổ chức thực hiện các nghiệp vụ thư ký tại kỳ họp Quốc hội, phiên họp Ủy ban thường vụ Quốc hội; tập họp, tổng hợp các ý kiến của đại biểu Quốc hội.

5. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác do Tổng thư ký Quốc hội giao.

**Điều 2. Cơ cấu tổ chức của Ban thư ký**

1. Ban thư ký có hai Phó Tổng thư ký Quốc hội và các Ủy viên Ban thư ký.

2. Một Phó Tổng thư ký Quốc hội đồng thời là Phó Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội, một Phó Tổng thư ký Quốc hội đồng thời là Phó Chủ nhiệm Ủy ban pháp luật của Quốc hội, do Ủy ban thường vụ Quốc hội phê chuẩn theo đề nghị của Tổng thư ký Quốc hội.

3. Các Ủy viên Ban thư ký hoạt động kiêm nhiệm, là người đứng đầu một số vụ, đơn vị sau đây của Văn phòng Quốc hội:

- a) Vụ trưởng Vụ dân tộc;
- b) Vụ trưởng Vụ pháp luật;
- c) Vụ trưởng Vụ tư pháp;
- d) Vụ trưởng Vụ kinh tế;
- đ) Vụ trưởng Vụ tài chính, ngân sách;
- e) Vụ trưởng Vụ quốc phòng và an ninh;
- g) Vụ trưởng Vụ văn hoá, giáo dục, thanh niên, thiếu niên và nhi đồng;
- h) Vụ trưởng Vụ các vấn đề xã hội;
- i) Vụ trưởng Vụ khoa học, công nghệ và môi trường;
- k) Vụ trưởng Vụ đối ngoại;
- l) Vụ trưởng Vụ tổng hợp;
- m) Vụ trưởng Vụ phục vụ hoạt động giám sát;
- n) Vụ trưởng Vụ thông tin;
- o) Giám đốc Thư viện Quốc hội;
- p) Giám đốc Trung tâm tin học.

4. Danh sách cụ thể Ủy viên Ban thư ký do Ủy ban thường vụ Quốc hội phê chuẩn theo đề nghị của Tổng thư ký Quốc hội.

**Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Tổng thư ký Quốc hội**

1. Giúp Tổng thư ký Quốc hội phụ trách các mảng công việc của Ban thư ký theo phân công của Tổng thư ký Quốc hội.

2. Khi Tổng thư ký Quốc hội vắng mặt thì một Phó Tổng thư ký Quốc hội được Tổng thư ký Quốc hội ủy nhiệm thay mặt thực hiện nhiệm vụ phát ngôn của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội.

3. Các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 4 của Nghị quyết này và nhiệm vụ, quyền hạn khác theo phân công của Tổng thư ký Quốc hội.

**Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ban thư ký**

1. Tham dự các cuộc họp của Ban thư ký.
2. Trực tiếp tổ chức thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban thư ký theo sự phân công của Tổng thư ký Quốc hội.
3. Giúp Tổng thư ký Quốc hội giữ mối liên hệ công tác với Hội đồng dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban thường vụ Quốc hội, các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.
4. Được sử dụng bộ máy, công chức của vụ, đơn vị thuộc Văn phòng Quốc hội mà mình trực tiếp phụ trách để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Ban thư ký.

**Điều 5. Công tác chỉ đạo điều hành**

1. Tổng thư ký Quốc hội trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của Ban thư ký và chịu trách nhiệm trước Ủy ban thường vụ Quốc hội về hoạt động của Ban thư ký.
2. Ban thư ký, thành viên Ban thư ký chịu trách nhiệm trước Tổng thư ký Quốc hội về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

**Điều 6. Kinh phí và điều kiện bảo đảm khác**

Kinh phí hoạt động và các điều kiện bảo đảm khác của Ban thư ký do Văn phòng Quốc hội bảo đảm.

**Điều 7. Điều khoản thi hành**

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2016.
2. Tổng thư ký Quốc hội - Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội, thành viên Ban thư ký và các cơ quan có liên quan theo trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

*Hà Nội, ngày 21 tháng 12 năm 2015*

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Sinh Hùng**